

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 120/2017/HSST

Ngày 28.12.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Sỹ - Nghề nghiệp: Cán bộ - Nơi công tác: Chi hội Luật gia Khối cơ quan quận Liên Chiểu.

2. Ông Nguyễn Công Chi - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Bão - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Như S - Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1966 tại Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Thôn 1, xã K, huyện M, tỉnh Đ - Nơi cư trú: Tổ 26, phường H, quận C, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Nguyễn Như D (chết) và bà Hồ Thị H (Sinh năm 1932); Có vợ là bà Trần Thị H (Sinh năm 1967) và 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1991); Tiền sự, tiền án: chưa;

Bị bắt tạm giam ngày 19 tháng 10 năm 2017, (có mặt).

* *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Như V - Sinh năm 2003; Nơi cư trú: Tổ 44, phường H, quận L, thành phố Đ (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1967 và bà Phan Thị Bích L - Sinh năm 1969; Cùng nơi cư trú: Tổ 44, phường H, quận L, thành phố Đ - Là cha mẹ ruột.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Phan Thị Bích L là ông Nguyễn Văn H, *(Theo Giấy ủy quyền ngày 28 tháng 12 năm 2017), (Có mặt).*

* Bị đơn dân sự: Công ty CP B; Trụ sở: phường H, quận L, thành phố Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Viết T - Chức vụ: Cán bộ pháp chế, *(Theo Giấy ủy quyền ngày 20 tháng 12 năm 2017), (Có mặt).*

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Như S là nhân viên lái xe Công ty Cổ phần B (Trụ sở: 01 Đào Sư Tích, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng) điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 097.09 (*Tải trọng 13,82 tấn*) của công ty lưu thông trên đường Tôn Đức Thắng theo hướng Huế - Đà Nẵng. Khi đến ngã ba đường Tôn Đức Thắng - Hoàng Văn Thái thuộc phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, S cho xe giảm tốc độ, chuyển làn đường và bật đèn xi nhan bên phải để thực hiện việc chuyển hướng vào đường Hoàng Văn Thái là đường cấm xe có tải trọng trên 10,5 tấn lưu thông. Trong lúc chuyển hướng, do không chú ý quan sát phía trước và gương cầu lồi bên phải xe ô tô nên S không phát hiện xe đạp điện do cháu Nguyễn Thị Như V điều khiển chạy cùng chiều bên phải phía trước gần đầu xe ô tô, nên khi S thực hiện việc chuyển hướng thì mặt trước góc bên phải cản trước xe ô tô tông vào phía sau xe đạp điện do cháu V điều khiển cùng chiều phía trước. Cú tông làm cho xe đạp điện và cháu V ngã xuống đường, bị xe ô tô cuốn vào gầm cán qua người làm cháu V tử vong tại chỗ.

* Theo Bản Kết luận giám định số 573/GĐ-PY ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Cháu Nguyễn Thị Như V tử vong là do đa chấn thương.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là nơi giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng - Hoàng Văn Thái, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Hiện trường xảy ra tai nạn nằm hoàn toàn trên đường Hoàng Văn Thái. Tại vị trí này, đoạn đường cong về phía bên phải (*Theo hướng đường Tôn Đức Thắng vào Hoàng Văn Thái*). Chôn trụ điện 8.4 nằm trên lề đường bên phải của đường Hoàng Văn Thái (*Hướng từ đường Tôn Đức Thắng vào đường Hoàng Văn Thái*) làm điểm

mốc. Chọn mép đường bên phải của đường Hoàng Văn Thái (*Hướng từ đường Tôn Đức Thắng đi vào đường Hoàng Văn Thái*) tại vị trí cong nhất kẻ một đường thẳng vuông góc với đường Tôn Đức Thắng làm mép đường chuẩn.

- Hai vết xước (*Số 1 và Số 2*) chạy dọc trên mặt đường và song song với nhau. Đầu vết xước số 1 cách mép đường chuẩn là 4m, cách mép đường Tôn Đức Thắng theo hướng vuông góc là 1,3m, vết xước số 1 dài 7,35m đến vị trí chân chống bên phải xe đạp điện (*Số 6*) ngã nằm trên đường. Đầu vết xước số 2 cách mép đường chuẩn là 4,35m, cách mép đường Tôn Đức Thắng theo hướng vuông góc là 1,3m, vết xước số 2 dài 7,2m đến vị trí trục sau bên phải xe đạp điện.

- Phía sau vết xước số 1 phát hiện nạn nhân nữ giới (*Số 4*) nằm dọc trên mặt đường, đầu quay về hướng đường Tô Đức Thắng. Đầu nạn nhân cách đầu vết xước số 1 là 1,4m và cách mép đường chuẩn là 4,03m. Chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 3,9m.

- Phía sau bên trái nạn nhân nữ giới phát hiện vết xước (*Số 3A*) chạy dọc trên mặt đường, đầu vết xước số 3A cách mép đường chuẩn 5,23m, vết xước số 3A dài 3,7m đến vị trí trục nối bàn đạp xe đạp điện. Tiếp theo bên trái đầu vết xước số 3A phát hiện bàn đạp (*Số 3B*) của xe đạp điện bị rơi ra nằm trên mặt đường, bàn đạp số 3B nằm cách mép đường chuẩn là 5,3m và cách đầu vết xước số 3A là 1m.

- Dưới nạn nhân nữ giới chạy dọc theo thân người phát hiện vết máu (*Số 5*) kích thước (1,07 x 0,9)m.

- Xe đạp điện (*Số 6*) ngã về bên phải nằm ngang trên mặt đường, đầu xe quay về hướng vuông góc với dải phân cách của đường Hoàng Văn Thái. Tâm trục trước xe đạp điện cách mép đường chuẩn là 5,7m, tâm trục sau xe đạp điện cách mép đường chuẩn là 5,07m.

- Xe ô tô 43C-097.09 (*Số 7*) đậu dọc chéo về bên phải, đầu xe quay về hướng Khánh Sơn. Tâm trục sau cùng bên phải cách mép đường chuẩn là 1,85m và cách tâm trục sau xe đạp điện là 7,2m. Tâm trục trước bên phải xe ô tô cách mép đường chuẩn là 0,5m và cách trụ điện số 8.4 trên lề đường theo hướng vuông góc là 7,5m.

Khám dấu vết trên phương tiện:

- *Trên xe đạp điện:*

Chân chống đỡ xe bị xô lệch theo hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Đuôi dè (*Chấn bìn*) sau bị móp lún, xô lệch theo hướng từ trái sang phải. Khung sắt yên ngồi sau bị cong vẹo phía bên phải theo hướng từ trên xuống dưới. Mặt ngoài bên trái khung yên ngồi sau bị cào mòn, kích thước (11 x 2)cm. Phía bên trái yên ngồi sau có dính lại mẫu vật chất màu đen, kích thước (28 x 3,5)cm. Khung bắt biển hiệu bằng nhựa có chữ HKBIKE bị xô lệch từ trái sang phải và bị bút bích

giữ. Mặt bên phải yên ngồi sau bị cà rách, kích thước (13 x 3,5)cm; tương ứng tại vị trí này, khung yên ngồi sau bị cà mòn kim loại kích thước (7 x 3)cm. Mép vành bánh sau mặt bên phải bị cà mòn nhiều nơi không liên tục, kích thước (30 x 1)cm. Tầm vành đúc bị gãy hờ tại ba vị trí liền nhau. Trục bắt sườn xe phía bên phải bị gãy, làm xô lệch khung sườn xe bên phải, hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Mặt bên phải líp và xích của xe bị cà mòn kích thước (6 x 3)cm. Khung sườn xe bên trái tại vị trí trục sau bên phải bị cà mòn kim loại kích thước (16 x 5)cm. Hộp bảo vệ xích xe bị móp lún cà mòn kim loại kích thước (31 x 16)cm. Tại vị trí ổ trục chân đạp bên phải bị cà mòn kích thước (3 x 3)cm. Chân đạp bị cong vẹo hướng từ phải sang trái, su bàn đạp bị cà mòn kích thước (7 x 3)cm. Toàn bộ nhựa ốp sườn xe tại vị trí để chân trước bị bể vỡ rơi ra ngoài. Phía bên phải yên ngồi trước bị rách kích thước (8 x 6)cm. Phuộc trước bên phải bị đẩy lệch về trước. Trục chân đạp bên trái bị lệch về trước làm rách khung kim loại. Cổ xe bị xô lệch theo hướng từ phải sang trái, giỏ xe phía trước bị móp lún, bị xô lệch theo hướng từ trái sang phải. Toàn bộ mặt ngoài bên trái giỏ xe bị cà mòn kích thước (25 x 23)cm. Trục bánh trước bên trái bị cà mòn kích thước (2 x 2)cm.

- *Trên xe ô tô tải biển số 43C-097.09:*

Mặt trước góc bên phải cản trước bị trầy xước sơn, hướng từ trái sang phải, kích thước (11 x 1)cm, tâm vết cách mặt đất 57cm. Góc bên phải cản trước tương ứng tại vị trí đèn xe có hai vết trầy xước sơn kích thước (7 x 2)cm, hướng từ trước ra sau, tâm giữa hai vết cách mặt đất 72,5cm. Mặt dưới góc bên phải cản trước bị trầy xước sơn không liên tục kích thước (24 x 6)cm, hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất 55cm. Mặt dưới của dí trước bị cà mòn kim loại kích thước (85 x 6)cm. Tại vị trí khớp nối dí trước (*thanh sắt ngang lắp bánh lốp trước bên phải và trái*) bên trái bị xước kim loại kích thước (8 x 4)cm, hướng từ trước ra sau. Mặt trước thước lái bên trái bị trầy xước kích thước (3 x 0,5)cm, hướng từ trước ra sau.

Kiểm tra kỹ thuật của xe ô tô: Hệ thống đèn, còi, đèn xi-nhan có hiệu lực. Hệ thống phanh có hiệu lực. Cho xe chạy trên đường nhựa bằng phẳng với tốc độ 35 km/h rồi thắng gấp để lại trên mặt đường hai vết thắng đậm, đều, bên trái dài 14m, bên phải dài 11,6m.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 43C - 097.09; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025747, cấp ngày 27 tháng 7 năm 2016 của chủ sở hữu - Công ty CP B; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 3664864, cấp ngày 11 tháng 9 năm 2017; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe ô tô số 7012365 đều của

xe ô tô 43C - 097.09; 01 chiếc xe đạp điện: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 giấy phép lái xe hạng C cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016 mang tên Nguyễn Như S.

Tại Cáo trạng số 132/KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Như S về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo S từ 12 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo S 01 giấy phép lái xe hạng C cấp ngày 27 tháng 12 năm 2017 mang tên Nguyễn Như S. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Như S đã khai nhận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Như S có giấy phép hạng C, điều khiển xe ô tô tải BKS 43C- 097.09 (*Trọng tải 13,82 tấn*) chạy trên đường Tôn Đức Thắng, theo hướng Huế - Đà Nẵng chuyển hướng rẽ phải vào đường Hoàng Văn Thái thuộc phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, nhưng do không chú ý quan sát phía trước và bên phải trong khi chuyển hướng nên đã tông vào phía sau xe đạp điện do cháu Nguyễn Thị Như V điều khiển chạy cùng chiều phía trước, làm cho làm cháu V và xe đạp điện ngã xuống đường và cuốn vào gầm xe ô tô. Hậu quả cháu V tử vong tại hiện trường.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử kết luận:

Hành vi của bị cáo S khi chuyển hướng đã không chú ý quan sát và đi vào đường cấm xe ô tô tải trên 10,5 tấn là vi phạm khoản 1 Điều 11 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn công cộng tại địa phương. Hội đồng xét xử cần tuyên cho bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối lỗi, xin lỗi gia đình người bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã tác động với gia đình cùng với Công ty CP B bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền tổng cộng 213.000.000đ (*Hai trăm mười triệu đồng*). Trong đó, bị cáo đã bồi thường 50.000.000đ (*Có số tiền 35.000.000đ do gia đình bị cáo bồi thường hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*), Công ty CP B bồi thường 163.000.000đ. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại Đơn yêu cầu bồi thường dân sự ngày 26 tháng 10 năm 2017, ông Nguyễn Văn Hiến - người đại diện theo pháp luật của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 393.612.000đ (*Ba trăm chín mươi ba triệu sáu trăm mười hai ngàn*). Bao gồm các khoản sau:

- Chi phí mai táng 87.412.000đ;
- Tiền xây mộ 32.000.000đ;
- Tiền đi chợ 62.000.000đ;
- Tiền bồi thường chiếc xe đạp điện 13.000.000đ;
- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 3.320.000đ/tháng x 60 tháng = 199.200.000đ.

Tại phiên tòa, ông H xác nhận đã nhận số tiền bồi thường của Công ty CP B là 163.000.000đ, của gia đình bị cáo là 15.000.000đ. Đối với số tiền gia đình bị cáo bồi thường 35.000.000đ hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, ông đồng ý tiếp tục nhận. Ngoài số tiền này, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015, tuyên giao số tiền 35.000.000đ hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2017 cho người đại diện theo pháp luật của người bị hại.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 43C - 097.09; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025747; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 3664864; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe ô tô số 7012365 và 01

chiếc xe đạp điện đã được Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho chủ sở hữu nên không đề cập.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng C, số 660053813761 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016 mang tên Nguyễn Như S hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho Nguyễn Như S.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Như S phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Như S 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19 tháng 10 năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015, Giao số tiền 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*) hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2017 cho người đại diện hợp pháp của người bị hại (- cháu Nguyễn Thị Như V).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên trả lại cho Nguyễn Như S 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 660053813761 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016 mang tên Nguyễn Như S hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2017.

4. Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hải phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy